

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HỆN HOÀ VANG  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**  
Số: 24/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hòa Vang, ngày 05 tháng 5 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 24/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021 giữa:

*Nguyên đơn:* Ông Đoàn Anh H, sinh năm 1995. Địa chỉ: H, xã Đ, huyện N, tỉnh N.

*Bị đơn:* Bà Ngô Thị Mỹ D, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn G, xã Hòa K, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đoàn Anh H và bà Ngô Thị Mỹ D.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. *Về con chung:* Ông Đoàn Anh H và bà Ngô Thị Mỹ D tự nguyện thỏa thuận: Giao con chung Đoàn Dương V, sinh ngày 11/3/2020 cho bà Ngô Thị Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi; ông Đoàn Anh H có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng); thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/5/2021 đến khi con đủ 18 tuổi.

Các bên đương sự có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành, thì còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

2. *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông Đoàn Anh H và bà Ngô Thị Mỹ D đều xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

3. *Về án phí*: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí cấp dưỡng định kỳ 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) ông H đều tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ ông H đã nộp tại biên lai thu số 0008175 ngày 24/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND Hện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã Đ, Hện N, tỉnh N (số 80/2019);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thế Anh**